

Số: 10/2024/QĐ-PT

Phú Thọ, ngày 02 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỨC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án số 40/2024/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ bị kháng cáo như sau:

Ngày 18 tháng 10 năm 2024, nguyên đơn chị Trần Thị H kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị bị đơn anh Đăng Quang Tr phải có nghĩa vụ trả khoản nợ chung của vợ chồng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng chính sách xã hội.

XÉT THẤY:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ngày 29 tháng 11 năm 2024, người kháng cáo chị Trần Thị H rút toàn bộ kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 27/2024/TLPT-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu A, xã H, huyện Th, tỉnh P.

- Bị đơn: Anh Đăng Quang Tr, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu A, xã H, huyện Th, tỉnh P.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập: Chị Đào Thị Minh Th, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu B, xã V, thị xã P, tỉnh P.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập: Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Th, tỉnh PII.

Địa chỉ: Khu C, thị trấn B, huyện Th, tỉnh P.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện

Th, tỉnh PII.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Tuyết L - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Y - Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Th, tỉnh PII.

Địa chỉ: Khu B, xã H, huyện Th, tỉnh P.

+ Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: Số C, phố L, phường H, quận M, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Anh T - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Th.

2. Phần bản án dân sự bị kháng cáo sơ thẩm số 40/2024/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh P có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000965, ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, tỉnh P.

Nơi nhận:

- TAND huyện Th;
- VKSND tỉnh P;
- THADS huyện Th;
- THADS tỉnh P;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hán Hưởng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 69-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền

của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Người kháng cáo rút toàn bộ kháng cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm (nếu có).